

QUY TẮC

Ứng xử của học sinh Trường THCS Dương Quan

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-THCS ngày 25/8/2025
của Hiệu trưởng trường THCS Dương Quan)*

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực xử sự của toàn thể học sinh Trường THCS Dương Quan.

Điều 2. Mục đích quy định Quy tắc ứng xử khi thực hiện nhiệm vụ của học sinh trường THCS Dương Quan nhằm:

Quy định các chuẩn mực xử giao tiếp, ứng xử của học sinh, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm, góp phần ngăn ngừa bạo lực học đường, hướng tới xây dựng “**trường học thân thiện, học sinh tích cực**” vì một trường học hạnh phúc.

Là căn cứ quan trọng để đánh giá, xếp loại đạo đức học sinh và xếp loại thi đua các tập thể lớp trong nhà trường.

II. CHUẨN MỰC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH

Điều 3. Ứng xử đối với thầy giáo, cô giáo, nhân viên nhà trường và khách đến trường.

3.1. Ứng xử trong chào hỏi, xưng hô, giới thiệu với thầy giáo, cô giáo, nhân viên nhà trường, khách đến thăm, làm việc với nhà trường đảm bảo kính trọng, lịch sự, rõ ràng, ngắn gọn, đủ câu từ; không thô lỗ, cộc lốc, không rụt rè, không sử dụng các động tác cơ thể gây phản cảm như thè lưỡi, giơ ngón tay, búng tay, đấm lưng nhau, trố mắt, hô to, hò hét, kéo dài giọng, chỉ trỏ, bình phẩm...

3.2. Trong học tập, người học được phát huy chính kiến, bày tỏ quan điểm phát huy tính tích cực, tự giác trong học tập. Đảm bảo nghiêm túc, trung thực không vi phạm quy chế kiểm tra, thi cử.

3.3. Khi hỏi, trả lời đảm bảo trật tự trên dưới, câu hỏi và trả lời ngắn gọn, rõ ràng, có thưa gửi, cảm ơn.

3.4. Khi mắc lỗi, làm phiền thầy giáo, cô giáo, nhân viên nhà trường cần có thái độ văn minh, tế nhị, chân thành, xin lỗi đúng lúc.

3.5. Khi chia sẻ niềm vui, nỗi buồn của bản thân với thầy giáo, cô giáo và ngược lại đảm bảo chân tình, giản dị, cởi mở, thân mật, tôn trọng bí mật cá nhân, không khách sáo, cầu kỳ, giấu cợt.

Điều 4. Ứng xử đối với bạn bè.

4.1. Xung hô đảm bảo thân mật, cởi mở, trong sáng, không cầu kỳ, kiêu cách; không gọi nhau, xung hô bằng những từ chỉ dành để gọi những người tôn kính như ông, bà, cha, mẹ..., không gọi tên gắn với tên cha, mẹ, những khiếm khuyết ngoại hình hoặc đặc điểm cá biệt về tính cách...

4.2. Chào hỏi, giới thiệu, bắt tay nhau cần thân mật, trong sáng, không thô thiển, cục cằn, không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

4.3. Khi thăm hỏi, giúp đỡ bạn bè cần chân thành, tế nhị, không che giấu khuyết điểm của nhau, không xa lánh; không coi thường người bị bệnh, tàn tật hoặc người có hoàn cảnh khó khăn; khi chúc mừng bạn phải vui vẻ, thân tình, không cầu kỳ, không gây khó xử.

4.4. Đối thoại, nói chuyện, trao đổi với bạn bè đảm bảo chân thành, thẳng thắn, cởi mở, ôn tồn, không cãi vã, chê bai, dè bieu, xúc phạm, khua chân múa tay, nói tục, chửi thề, khạc nhổ... Biết lắng nghe tích cực và phản hồi mang tính xây dựng khi thảo luận, tranh luận.

4.5. Quan hệ với bạn khác giới đảm bảo tôn trọng, nhã nhặn, không sỗ sã, sẵn đón, điệu bộ quá trớn.

4.6. Chân thành giúp đỡ bạn trong học tập. Trong lớp tích cực cùng bạn thảo luận xây dựng bài.

4.7. Không xúc phạm bạn bè cả về lời nói, hành động, cả trực tiếp và trên môi trường mạng (qua các ứng dụng mạng xã hội).

Điều 5. Đối với gia đình.

5.1. Xung hô, mời, gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, thương yêu, quan tâm đến mọi người trong gia đình.

5.2. Khi đi, về; lúc ăn uống đảm bảo lễ phép, có chào mời, thưa gửi, xin phép. Khi được hỏi phải trả lời lễ phép, nhẹ nhàng, rõ ràng. Không khích bác, công kích, lên án ông bà, cha mẹ và người hơn tuổi.

5.3. Trong quan hệ với anh, chị, em trong gia đình đảm bảo trật tự họ hàng, quan tâm chăm sóc, nhường nhịn, giúp đỡ, chia sẻ, an ủi chân thành.

5.4. Khi có khách đến nhà đảm bảo chào hỏi lễ phép, tiếp khách chân tình, cởi mở, lắng nghe.

5.5. Trong công việc gia đình cần làm việc chăm chỉ, vừa sức, không cãi cọ, cau có khi bị nhắc nhở.

Điều 6. Ứng xử đối với thôn, xóm, nơi cư trú, nơi công cộng

6.1. Trong giao tiếp đảm bảo đúng mực, lịch sự, lễ phép; ân cần giúp đỡ; hỏi thăm, chia sẻ chân tình, không cãi cọ, xích mích, trả thù vật.

6.2. Trong sinh hoạt đảm bảo tôn trọng sự yên tĩnh chung, không gây mất trật tự an ninh, không gây ồn ào, mất vệ sinh chung.

6.3. Ứng xử trong thực hiện nghĩa vụ công dân phải chấp hành nghiêm chỉnh, không vi phạm các quy định đã được cộng đồng dân cư thống nhất thực hiện.

6.4. Ở nhà trường khi tham gia sinh hoạt chung đảm bảo đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn, không hò hét, hô gọi nhau ầm ĩ; ở nơi công cộng đảm bảo nếp sống văn minh, không xô đẩy, chen lấn, không khạc nhổ, vứt rác bừa bãi; không đi, đứng, trèo, ngồi lên lan can, bàn học...

6.5. Ứng xử khi có mặt trong khu vực công cộng như đường phố, nhà ga, bến xe..., đảm bảo cử chỉ, hành động lịch thiệp; nói xin lỗi khi làm phiền và cảm ơn khi được giúp đỡ; không làm ồn, ngó nghiêng, chỉ trỏ, bình phẩm người khác. Không vi phạm các nội quy, quy định chung ở nơi công cộng.

6.6. Khi đến các cơ quan, công sở để giao dịch, liên hệ công việc đảm bảo thái độ lễ phép, lịch sự, thẳng thắn, mạch lạc; không luôn cúi, gây mất trật tự; nhã nhặn khi hỏi và cảm ơn khi được phục vụ.

Điều 7. Ứng xử ở trong lớp học, trường học.

7.1. Trong thời gian ngồi nghe giảng trong lớp học đảm bảo tư thế, tác phong nghiêm túc, tôn trọng thầy giáo, cô giáo và bạn cùng lớp; không làm các cử chỉ như: vò đầu, gãi tai, ngoáy mũi, quay ngang ngửa, phát ngôn tùy tiện, nhào người, gục đầu; không sử dụng phương tiện liên lạc cá nhân...

7.2. Khi cần mượn, trả đồ dùng học tập đảm bảo thái độ nghiêm túc, lời nói nhẹ nhàng, không làm ảnh hưởng đến giờ học.

7.3. Khi trao đổi, thảo luận về nội dung bài giảng đảm bảo thái độ cầu thị, tôn trọng ý kiến người khác, không gay gắt, chê bai, mỉa mai những ý kiến khác với ý kiến bản thân.

7.4. Ứng xử trước khi kết thúc giờ học đảm bảo tôn trọng thầy, cô giáo, không nôn nóng gấp sách vở, rời chỗ ngồi để ra chơi, ra về; đảm bảo trật tự, không xô đẩy bàn ghế.

7.5. Có ý thức bảo vệ CSVC nhà trường, luôn giữ gìn vệ sinh lớp học và trường học sạch sẽ, sử dụng tiết kiệm điện, nước.

7.6. Không mang và sử dụng điện thoại khi đến trường, lớp khi chưa được sự cho phép của giáo viên.

Điều 8. Đối với những bất đồng, mâu thuẫn.

8.1. Mọi vướng mắc với nhau phải nhờ giáo viên chủ nhiệm hoặc các thầy cô giáo trong trường giải quyết.

8.2. Khi giải quyết những bất đồng, mâu thuẫn phải từ tốn, không mạnh mẽ, có lý có tình, không kiêu căng, thách thức, hiếu thắng; biết lắng nghe tích cực và góp ý mang tính xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết.

Điều 9. Tổ chức thực hiện.

Giáo viên chủ nhiệm các lớp chịu trách nhiệm phổ biến Quy tắc này tới toàn thể học sinh của lớp mình.

Các thầy cô giáo bộ môn, giáo viên trực ban, đội trực sao đỏ hàng ngày theo dõi việc thực hiện quy tắc ứng xử của học sinh.

Quy tắc này áp dụng từ ngày 25 tháng 8 năm 2025 và là một trong các căn cứ để đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật học sinh hàng năm.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Hồng Hải